

40/2025 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU – LUỒNG VŨNG TÀU – THỊ VẢI – Độ sâu, hoa la bàn

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo số 85/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV002 (Phiên bản 3.1, cập nhật Ngày 10 tháng 4 năm 2025)

Chèn	Độ sâu	15 ₆	10°32'31.80"N	107°01'43.60"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°38'00.00"N	107°03'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°36'00.00"N	107°00'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°31'00.00"N	107°04'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°30'00.00"N	106°59'00.00"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN4ĐT001 (Phiên bản 2.1, cập nhật Ngày 10 tháng 4 năm 2025)

Chèn	Độ sâu	15 ₆	10°32'31.80"N	107°01'43.60"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°34'30.00"N	106°59'30.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°34'00.00"N	107°01'30.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°32'30.00"N	107°00'30.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°40'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°31'00.00"N	107°00'00.00"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

40/2025 – VIET NAM – BA RIA – VUNG TAU SEA PORT WATER – VUNG TAU – THI VAI CHANNEL – Depth, compass rose

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.85/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4TV002 (Edition No. 3.1, updated on April 10th, 2025)

Insert	Depth	15 ₆	10°32'31.80"N	107°01'43.60"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:		10°38'00.00"N	107°03'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:		10°36'00.00"N	107°00'00.00"E

Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:	10°31'00.00"N	107°04'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:	10°30'00.00"N	106°59'00.00"E

Chart affected – VN4DT001 (Edition No. 2.1, updated on April 10th, 2025)

Insert	Depth	15 ₆	10°32'31.80"N	107°01'43.60"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:		10°34'30.00"N	106°59'30.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:		10°34'00.00"N	107°01'30.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:		10°32'30.00"N	107°00'30.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°40'W 2025 (1'E), close N of:		10°31'00.00"N	107°00'00.00"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
